

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình 03 năm triển khai thi hành
Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Văn bản số 1935/SNN-TTr ngày 02/8/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Chi cục Kiểm lâm báo cáo cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP

Triển khai Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc phổ biến, quán triệt đến công chức, người lao động trong đơn vị biết, nghiên cứu thực hiện. Thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các hoạt động chuyên môn khi tiếp xúc với công dân, công chức kiểm lâm thực hiện lồng ghép công tác giới thiệu về Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP để công dân biết, nếu có nhu cầu thì thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định.

2. Kết quả ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP theo thẩm quyền

Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-CCKL về việc ban hành Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin; quy định cụ thể việc công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân thuộc phạm vi, trách nhiệm cung cấp thông tin của Chi cục Kiểm lâm theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP

1. Kết quả chung

1.1. Về các thông tin được công khai

a) Các thông tin được công khai trên Trang thông tin điện tử của Chi cục: Danh bạ điện thoại, lịch công tác hàng tuần, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật,

các quy chế của Chi cục Kiểm lâm, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm, các hoạt động của tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên Chi cục Kiểm lâm, Nội quy lao động của Chi cục Kiểm lâm, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính), thông tin cảnh báo cháy rừng tỉnh Bình Định, các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, hướng dẫn kỹ thuật, thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá...

b) Các thông tin được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng: Đấu giá tài sản, phương tiện xử lý tịch thu, đấu thầu mua sắm trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục kiểm lâm... và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.

c) Các thông tin được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan: Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; nội quy, quy chế của cơ quan; lịch tiếp công dân... và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.

d) Các thông tin được thông báo công khai đến các phòng, đơn vị trực thuộc, công chức, người lao động: Văn bản chỉ đạo điều hành, chế độ, chính sách, kế hoạch công tác hằng tháng, dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, nội quy, quy chế của cơ quan, báo cáo công tác định kỳ, thông tin tuyển dụng công chức... và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Về việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện: Từ khi Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành cho đến nay, Chi cục Kiểm lâm chưa nhận được phiếu yêu cầu nào của công dân, hoặc phiếu yêu cầu của công dân thông qua tổ chức, đoàn thể yêu cầu cung cấp thông tin.

1.3. Về việc bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin: Chi cục Kiểm lâm bố trí công chức làm công tác văn thư để tiếp nhận phiếu yêu cầu cung cấp thông tin của công dân. Các văn bản do Chi cục Kiểm lâm tạo ra đều được lưu trữ đúng quy định, có trang bị máy photocopy, máy scan... để đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho công dân. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm còn bố trí phòng tiếp dân để công dân có thể trực tiếp đọc, ghi chép, sao chép, chụp tài liệu...

1.4. Về việc bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực bảo đảm phục vụ công tác tiếp cận thông tin: Chi cục Kiểm lâm giao nhiệm vụ cho công chức làm công tác văn thư của cơ quan để tiếp nhận phiếu yêu cầu cung cấp thông tin của công dân, ghi Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu, trình lãnh đạo xem xét. Sau khi xem xét, lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm giao nhiệm vụ cho Trưởng phòng Phòng Tổ chức, hành chính làm đầu mối phối hợp với Trưởng phòng các phòng chuyên môn để tham mưu cho lãnh đạo Chi cục và thực hiện giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin cho công dân.

1.5. Về việc ban hành và công bố công khai Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin: Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-CCKL về

việc ban hành Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin; đồng thời công bố công khai để công chức, người lao động trong đơn vị biết, thực hiện.

1.6. Về việc vận hành Trang thông tin điện tử phục vụ công tác tiếp cận thông tin: Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm cung cấp công khai các thông tin: Danh bạ điện thoại, lịch công tác hằng tuần, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế của Chi cục Kiểm lâm, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm, các hoạt động của tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên Chi cục Kiểm lâm, Nội quy lao động của Chi cục Kiểm lâm, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính), thông tin cảnh báo cháy rừng tỉnh Bình Định, các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, hướng dẫn kỹ thuật,... Trang thông tin điện tử của đơn vị được duy trì, lưu trữ, cập nhật kịp thời.

1.7. Về việc lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện: Chi cục Kiểm lâm giao cụ thể cho các Phòng chuyên môn chủ trì tạo ra thông tin có trách nhiệm lập danh mục thông tin đầy đủ, chính xác và gửi cho Phòng Tổ chức, hành chính cập nhật kịp thời đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị đúng theo quy định.

1.8. Về việc thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin: Hiện đang nghiên cứu các hình thức cung cấp thông tin thuận lợi và phù hợp với khả năng tiếp cận của người khuyết tật.

1.9. Về việc thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin: Hiện đang nghiên cứu các hình thức cung cấp thông tin phù hợp với các đối tượng và điều kiện tại các khu vực này.

1.10. Về chi phí tiếp cận thông tin: Chưa phát sinh sự việc nên chưa có vướng mắc.

1.11. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện tiếp cận thông tin: Không có.

2. Kết quả cung cấp thông tin trong lĩnh vực lâm nghiệp: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP

1. Đánh giá chung

- Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP bước đầu đã được triển khai thực hiện, nhiều thông tin do Chi cục Kiểm lâm tạo ra trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đã được công khai rộng rãi, đảm bảo theo trình tự, thủ tục quy định.

- Việc đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của công dân được Chi cục Kiểm lâm quan tâm thực hiện; việc đăng tải, cung cấp thông tin được thực hiện thường xuyên, kịp thời, cơ bản đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin của các tổ chức và cá nhân. Từ khi triển khai thực hiện đến nay không có hành vi vi phạm pháp luật tiếp

cận thông tin, không có các vụ việc khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến cung cấp, công khai thông tin, góp phần tạo điều kiện để người dân tiếp cận pháp luật, tiếp cận thông tin, công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Thuận lợi

Việc triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP đã được Chi cục Kiểm lâm quan tâm tổ chức, triển khai kịp thời và có hiệu quả; hệ thống kênh thông tin đã được đơn vị thường xuyên cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin một cách đầy đủ nhất.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Từ khi Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành cho đến nay, Chi cục Kiểm lâm chưa nhận được phiếu yêu cầu nào của công dân, hoặc phiếu yêu cầu của công dân thông qua tổ chức, đoàn thể yêu cầu cung cấp thông tin; vì vậy, một số nội dung theo quy định Luật Tiếp cận thông tin chưa được triển khai thực hiện do chưa phát sinh vụ việc.

- Công chức được giao làm đầu mối cung cấp thông tin của đơn vị chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin. Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế nên khó khăn trong việc cập nhật, khai thác thông tin.

IV. KIẾN NGHỊ

Đề nghị cấp có thẩm quyền tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho công chức được giao nhiệm vụ, làm đầu mối cung cấp thông tin của đơn vị về hoạt động cung cấp thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin.

Trên đây là Báo cáo tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Sở;
- Lãnh đạo CCKL;
- Lưu: VT, TTPC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Anh Nguyễn